

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM**

Số 352/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kon Tum, ngày 26 tháng 4 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Phương án phân công cơ quan thuế quản lý trực tiếp đối
với người nộp thuế trên địa bàn tỉnh Kon Tum**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật quản lý thuế số 78/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006; Luật Quản lý thuế số 21/2012/QH13 ngày 20 tháng 11 năm 2012 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 2845/QĐ-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Quy định phân công cơ quan thuế quản lý đối với người nộp thuế;

Căn cứ Nghị quyết số 67/2017/NQ-HĐND ngày 9 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định về phân cấp ngân sách nhà nước tỉnh Kon Tum giai đoạn 2017 - 2020;

Theo đề nghị của Liên ngành: Cục Thuế tỉnh - Sở Tài chính tại Công văn số 868/TTrLN-CT-STC ngày 11 tháng 4 năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này “Phương án phân công cơ quan thuế quản lý trực tiếp đối với người nộp thuế trên địa bàn tỉnh Kon Tum”.

Điều 2. Cục Thuế tỉnh có trách nhiệm ban hành bộ tiêu chí phân công cơ quan thuế quản lý trên địa bàn tỉnh theo Phương án đã được phê duyệt, báo cáo Tổng Cục Thuế và Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 3. Giám đốc Sở Tài chính, Cục trưởng Cục thuế tỉnh, Thủ trưởng các đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT8 *Qu*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Ngọc Tuấn
Lê Ngọc Tuấn

PHƯƠNG ÁN
PHÂN CÔNG CƠ QUAN THUẾ (CỤC THUẾ, CHI CỤC THUẾ) QUẢN LÝ
TRỰC TIẾP ĐỐI VỚI NGƯỜI NỘP THUẾ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KON TUM
(Ban hành kèm theo Quyết định số 32/QĐ-UBND ngày 26/4/2017
của Ủy ban nhân dân tỉnh)

I. Phạm vi áp dụng

Quy định việc phân công cơ quan thuế (Cục Thuế, Chi cục Thuế) quản lý đối với người nộp thuế áp dụng trên địa bàn tỉnh Kon Tum trong các trường hợp sau đây:

1. Doanh nghiệp mới thành lập; tổ chức lại doanh nghiệp (chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp, chuyển đổi chủ sở hữu dẫn đến thay đổi cơ quan thuế quản lý), thay đổi địa chỉ trụ sở (dẫn đến thay đổi cơ quan thuế quản lý) theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành về đăng ký doanh nghiệp tại cơ quan đăng ký kinh doanh.

2. Tổ chức kinh tế, tổ chức khác thực hiện đăng ký thuế mới, tổ chức lại hoạt động (chia, tách, hợp nhất, sáp nhập), chuyển đổi loại hình hoạt động dẫn đến thay đổi cơ quan thuế quản lý, thay đổi thông tin đăng ký thuế về địa chỉ trụ sở dẫn đến thay đổi cơ quan thuế theo quy định của Luật quản lý thuế và Thông tư hướng dẫn về đăng ký thuế.

3. Hộ gia đình, nhóm cá nhân, cá nhân kinh doanh, cá nhân khác thực hiện đăng ký thuế mới, tái hoạt động, thay đổi địa chỉ kinh doanh dẫn đến thay đổi cơ quan thuế quản lý theo quy định của Luật quản lý thuế và Thông tư hướng dẫn về đăng ký thuế.

4. Người nộp thuế đang hoạt động đã được phân công cơ quan thuế (Cục Thuế hoặc Chi cục Thuế) quản lý trước đây thì thực hiện theo các quy định phân công tại thời điểm đó, trừ trường hợp phân công quản lý người nộp thuế và quản lý khoản thu cho Tổng cục Thuế quản lý theo hướng dẫn tại Điều 5 và các trường hợp phân công lại theo hướng dẫn tại Điều 7, Điều 8 Quy định phân công cơ quan thuế quản lý đối với người nộp thuế ban hành kèm theo Quyết định số 2845/QĐ-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính.

II. Nội dung Phương án

1. Người nộp thuế do Cục Thuế quản lý

Phân công cho Cục Thuế quản lý trực tiếp những người nộp thuế theo các tiêu chí sau:

a) Đối với doanh nghiệp:

- Doanh nghiệp nhà nước (doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ).

- Doanh nghiệp có vốn nhà nước (*doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ dưới 100% vốn điều lệ*), doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Doanh nghiệp khác có quy mô kinh doanh lớn (*vốn điều lệ từ 05 tỷ đồng trở lên*), trừ doanh nghiệp có ngành nghề kinh doanh ăn uống, khách sạn.

- Doanh nghiệp dự án hoặc doanh nghiệp trực tiếp thực hiện dự án (*trường hợp không thành lập doanh nghiệp dự án*) BOT, BTO, BT, BOO, BLT, BTL, O&M theo quy định của pháp luật về đầu tư.

- Doanh nghiệp có hoạt động kinh doanh chính thuộc ngành, nghề kinh doanh đặc thù, như hoạt động tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, chứng khoán, kinh doanh bất động sản, kế toán, kiểm toán, luật sư, công chứng, khai khoáng và ngành nghề kinh doanh khác theo yêu cầu quản lý thuế tại tỉnh Kon Tum.

- Doanh nghiệp thành lập và hoạt động trong các khu chế xuất, khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao thuộc cơ quan cấp trung ương và cấp tỉnh quản lý.

- Doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu thường xuyên thuộc đối tượng được hoàn thuế giá trị gia tăng hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu theo quy định của pháp luật về thuế giá trị gia tăng; hoặc doanh nghiệp có quan hệ liên kết, quan hệ với một trong các thành viên góp vốn với doanh nghiệp theo quy định của giao dịch kinh doanh giữa các bên có liên kết đang do Cục Thuế quản lý trực tiếp; doanh nghiệp có phát sinh hoạt động sản xuất kinh doanh trên nhiều địa bàn kê khai tập trung tại trụ sở chính và phân bổ số nộp ngân sách cho các địa bàn.

b) Đối với người nộp thuế là tổ chức:

- Tổ chức có hoạt động sản xuất kinh doanh và tổ chức được giao nhiệm vụ thu phí, lệ phí (trừ lệ phí trước bạ) do cơ quan cấp Trung ương và cấp tỉnh thành lập (*trừ tổ chức trực thuộc UBND cấp huyện quản lý, và các khoản phí, lệ phí giao Tổng cục Thuế quản lý*).

- Chủ dự án ODA, Văn phòng đại diện nhà tài trợ dự án ODA, Nhà thầu nước ngoài thực hiện dự án ODA.

- Nhà thầu, nhà thầu phụ nước ngoài đăng ký nộp thuế trực tiếp với cơ quan thuế.

- Tổ chức chi trả thu nhập khấu trừ nộp thuế thu nhập cá nhân hoặc chi phát sinh hoàn thuế, gồm: cơ quan, đơn vị, tổ chức thuộc các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và cơ quan khác ở Trung ương; cơ quan, đơn vị, tổ chức thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và cơ quan khác ở cấp tỉnh; cơ quan đại diện ngoại giao; cơ quan đại diện của tổ chức quốc tế tại Việt Nam; cơ quan lãnh sự; văn phòng đại diện của các tổ chức nước ngoài.

c) Đối với cá nhân:

- Cá nhân nước ngoài sử dụng tiền viện trợ nhân đạo, viện trợ không hoàn lại của nước ngoài mua hàng hóa, dịch vụ có thuế giá trị gia tăng ở Việt Nam để viện trợ không hoàn lại, viện trợ nhân đạo.

- Cá nhân cư trú có thu nhập từ tiền lương, tiền công do các tổ chức Quốc tế, Đại sứ quán, Lãnh sự quán tại Việt Nam trả nhưng tổ chức này chưa thực hiện khấu trừ thuế.

- Cá nhân cư trú có thu nhập từ tiền lương, tiền công do các tổ chức, cá nhân trả từ nước ngoài (*trường hợp cá nhân không làm việc tại Việt Nam*).

- Chuyên gia nước ngoài thực hiện chương trình dự án ODA; chương trình dự án viện trợ phi chính phủ nước ngoài thuộc diện được miễn thuế thu nhập cá nhân.

- Người Việt Nam làm việc cho văn phòng đại diện của các tổ chức Quốc tế thuộc hệ thống liên hợp quốc tại Việt Nam thuộc diện được miễn thuế thu nhập cá nhân.

2. Người nộp thuế do Chi cục Thuế quản lý

Chi cục Thuế quản lý trực tiếp các người nộp thuế còn lại sau khi trừ các người nộp thuế do Tổng cục Thuế và Cục Thuế quản lý theo quy định có địa điểm hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn cấp huyện.

3. Người nộp thuế là chi nhánh, văn phòng đại diện của doanh nghiệp, đơn vị trực thuộc của tổ chức.

a) Nếu chi nhánh, văn phòng đại diện của doanh nghiệp, đơn vị trực thuộc của tổ chức cùng địa bàn cấp tỉnh với nơi doanh nghiệp, tổ chức đóng trụ sở thì phân công cơ quan thuế quản lý theo cơ quan thuế quản lý của doanh nghiệp, tổ chức.

b) Nếu chi nhánh, văn phòng đại diện của doanh nghiệp, đơn vị trực thuộc của tổ chức không cùng địa bàn cấp tỉnh với nơi doanh nghiệp, tổ chức đóng trụ sở thì phân công cơ quan thuế quản lý theo cấp của cơ quan thuế quản lý của doanh nghiệp, tổ chức (*doanh nghiệp, tổ chức do Cục Thuế quản lý thì chi nhánh, văn phòng đại diện của doanh nghiệp, đơn vị trực thuộc của tổ chức cũng do Cục Thuế quản lý*).

4. Đối với doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, tổ chức và cá nhân có trách nhiệm khấu trừ và nộp thuế thay cho nhà thầu, nhà thầu phụ nước ngoài; tổ chức có hợp đồng hoặc văn bản hợp tác kinh doanh thực hiện phân công cho cơ quan thuế đang quản lý hoạt động sản xuất, kinh doanh của người nộp thuế.

5. Đối với tổ chức được cơ quan thuế ký hợp đồng ủy nhiệm thu thực hiện phân công cho cơ quan thuế có hợp đồng ủy nhiệm thu.

III. Tổ chức thực hiện

1. Việc phân công cơ quan thuế quản lý đối với người nộp thuế tại Phương án này được thực hiện từ ngày 01 tháng 01 năm 2017.

2. Trong quá trình thực hiện, trường hợp phát sinh vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, đơn vị kịp thời phản ánh, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (*thông qua Cục Thuế tỉnh*) để hướng dẫn, giải quyết. / *Qu*

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Ngọc Tuấn
Lê Ngọc Tuấn